

SỐ GDĐT.....MÃ SỐ:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phiếu số 1**  
(Lưu tại nơi nhận ĐKDT)

Số phiếu:

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI THPT QUỐC GIA  
VÀ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC<sup>(1)</sup>; CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP<sup>(2)</sup>**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày Tháng Năm

3. a) Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố):.....

b) Dân tộc (Ghi bằng chữ):.....

4. Số Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (Ghi mỗi chữ số vào một ô)

5. Hộ khẩu thường trú:

Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống sau: Mã tỉnh (Tp) Mã huyện (quận) Mã xã (phường)

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1:

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn:

6. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10 .....

Năm lớp 11 .....

Năm lớp 12 .....

Tên lớp 12 .....

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Mã tỉnh Mã trường

7. Điện thoại..... Email:.....

8. Địa chỉ liên hệ .....

**B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THI**

9. Thí sinh có dùng kết quả thi để xét tuyển sinh ĐH, CĐ, TC

10. Thí sinh học chương trình THPT

Thí sinh học chương trình GDTX

11. Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT

Thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT

12. Dự thi tại cụm: Tên cụm: .....

Mã cụm

13. Nơi ĐKDT: .....

Mã đơn vị ĐKDT

14. Đăng ký bài thi/môn thi (Thí sinh đăng ký dự thi bài thi nào thì đánh dấu "X" vào ô bài thi tương ứng, riêng đối với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh điền vào ô trống mã tương ứng với ngôn ngữ lựa chọn, cụ thể như sau: N1 – Tiếng Anh; N2 – Tiếng Nga; N3 – Tiếng Pháp; N4 – Tiếng Trung Quốc; N5 – Tiếng Đức; N6 – Tiếng Nhật).

a) Đăng ký bài thi

Toán  Ngữ văn  Ngoại ngữ  KHTN  KHXH

b) Đăng ký môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp (chỉ dành cho thí sinh tự do không chọn dự thi toàn bài thi tổ hợp)

Vật lí  Hóa học  Sinh học  Lịch sử  Địa lí  GDCD

**C. THÔNG TIN ĐỂ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT (Thí sinh dự thi chỉ để lấy kết quả xét tuyển vào ĐH, CĐ thì bỏ qua phần này)**

15. Đăng ký miễn thi ngoại ngữ: (Thí sinh ghi loại chứng chỉ ngoại ngữ đủ điều kiện theo quy định hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ để được miễn thi).....

16. Đăng ký bài/môn xin bảo lưu (Thí sinh ghi rõ điểm bài/môn xin được bảo lưu vào ô tương ứng):

Toán	<input type="text"/>	Ngữ văn	<input type="text"/>	Lịch sử	<input type="text"/>	Địa lí	<input type="text"/>	GDCD	<input type="text"/>
Vật lí	<input type="text"/>	Hóa học	<input type="text"/>	Sinh học	<input type="text"/>	Ngoại ngữ	<input type="text"/>		

Ghi chú: (1) "Đại học" để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ đại học;

(2) "Cao đẳng, trung cấp" để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên.



**Phiếu số 2**  
(Giao lại cho thí sinh)

Số phiếu: 

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI THPT QUỐC GIA  
VÀ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC<sup>(1)</sup>; CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP<sup>(2)</sup>**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0) 

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

Tháng

Năm

3. a) Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố):.....

b) Dân tộc (Ghi bằng chữ):.....

4. Số Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (Ghi mỗi chữ số vào một ô)

5. Hộ khẩu thường trú:

sau:

Mã tỉnh (Tp) Mã huyện (quận) Mã xã (phường)

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1: Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn: 

6. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10.....

Năm lớp 11.....

Năm lớp 12.....

Tên lớp 12.....

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Mã Tỉnh

Mã Trường

7. Điện thoại

Email:

8. Địa chỉ liên hệ

**B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THI**9. Thí sinh có dùng kết quả thi để xét tuyển ĐH, CD, TC 10. Thí sinh học chương trình THPT Thí sinh học chương trình GDTX 11. Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT Thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT 

12. Dự thi tại cụm: Tên cụm: .....

Mã cụm

13. Nơi ĐKDT: .....

Mã đơn vị ĐKDT

14. Đăng ký bài thi/môn thi (Thí sinh đăng ký dự thi bài thi nào thì đánh dấu "X" vào ô bài thi tương ứng, riêng đối với bài Ngoại ngữ, thí sinh điền vào ô trống mã tương ứng với ngôn ngữ lựa chọn, cụ thể như sau: N1 – Tiếng Anh; N2 – Tiếng Nga; N3 – Tiếng Pháp; N4 – Tiếng Trung Quốc; N5 – Tiếng Đức; N6 – Tiếng Nhật).

a) Đăng ký bài thi

Toán  Ngữ văn  Ngoại ngữ  KHTN  KHXH 

b) Đăng ký môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp (Chỉ dành cho thí sinh tự do không chọn dự thi toàn bài thi tổ hợp)

Vật lí  Hóa học  Sinh học  Lịch sử  Địa lí  GDCD **C. THÔNG TIN ĐỂ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT** (Thí sinh dự thi chỉ để lấy kết quả xét tuyển vào ĐH, CD, TC thì bỏ qua phần này)

15. Đăng ký miễn thi ngoại ngữ: (Thí sinh ghi loại chứng chỉ ngoại ngữ đủ điều kiện theo quy định hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ để được miễn thi).....

16. Đăng ký bài/môn thi xin bảo lưu (Thí sinh ghi rõ điểm bài/môn xin được bảo lưu vào ô tương ứng):

Toán Ngữ văn Lịch sử Địa lí GDCD Vật lí Hóa học Sinh học Ngoại ngữ **Ghi chú: (1) "Đại học" để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ đại học;****(2) "Cao đẳng, trung cấp" để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên.**

